

Số: 02/2025/QĐST-DS

TB, ngày 09 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải tHnh ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2024/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Việt T, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu 4, thị trấn HH, huyện HH, tỉnh PT; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1966; Địa chỉ: Khu 11, thị trấn HH, huyện HH, tỉnh PT.

* **Bị đơn:** Anh Trần Văn T1, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu 6, xã HC, huyện TB, tỉnh PT.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Thuý L, sinh năm 1987; Địa chỉ: Khu 6, xã HC, huyện TB, tỉnh PT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu H và bị đơn là bị đơn anh Trần Văn T1 đều thống nhất: Hiện nay anh Trần Văn T1 còn nợ ông Nguyễn Việt T tổng số tiền vay nợ gốc là 75.000.000 đồng (Bảy mươi năm triệu đồng) và hiện nay ông T đang giữ 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Văn T1. Nay ông H và anh T1 thống nhất trả nợ như sau:

Anh Trần Văn T1 có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền vay nợ gốc là 75.000.000 đồng (Bảy mươi năm triệu đồng) cho ông Nguyễn Việt T làm 06 lần và thời hạn trả nợ xong toàn bộ số tiền trên vào ngày 15/9/2025 (Chị L không phải trả số tiền trên cho ông T), cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 20/4/2025 anh T1 trả số tiền 25.000.000 đồng;

Lần 2: Ngày 15/5/2025 anh T1 trả số tiền 10.000.000 đồng;

Lần 3: Ngày 15/6/2025 anh T1 trả số tiền 10.000.000 đồng;
Lần 4: Ngày 15/7/2025 anh T1 trả số tiền 10.000.000 đồng;
Lần 5: Ngày 15/8/2025 anh T1 trả số tiền 10.000.000 đồng;
Lần 6: Ngày 15/9/2025 anh T1 trả số tiền 10.000.000 đồng;

Trường hợp anh T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thoả thuận trên, kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án thì T1 phải trả lãi đối với số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 1,5%/tháng cho đến khi trả nợ xong khoản nợ. Khi trả nợ xong cho ông T, ông T có trách nhiệm trả lại cho anh T1 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Văn T1.

* Về án phí: Ông Nguyễn Việt T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.875.000 đồng (*Một triệu, tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.250.000 đồng (*Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000957, ngày 17 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện TB (Người nộp tiền Nguyễn Hữu H). Trả lại cho ông Nguyễn Việt T 375.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TB;
- Chi Cục THA huyện TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyện